

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG HỌC SINH NĂNG KHIẾU Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tô Thanh Nguyên

Học viên cao học, Lớp Quản lý giáo dục, K31, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Văn Ôn, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh năng khiếu có ý nghĩa quan trọng để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Xuất phát từ tầm quan trọng của vấn đề, tác giả đã tiến hành hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở các trường tiểu học trên địa bàn quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó khẳng định quản lý bồi dưỡng học sinh năng khiếu không chỉ là việc tổ chức các lớp học chuyên biệt mà còn là việc xây dựng một hệ thống quản lý toàn diện bao gồm việc tuyển chọn học sinh năng khiếu, phát triển chương trình bồi dưỡng phù hợp, nâng cao năng lực giáo viên, và đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cần thiết. Điều này đòi hỏi phải quản lý một cách chặt chẽ, linh hoạt và hiệu quả, đảm bảo phát huy tối đa tiềm năng. Trong bài báo này, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu lý luận, thực tiễn, đề xuất các biện pháp quản lý của nhà trường đối với việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở các trường tiểu học quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Quản lý, bồi dưỡng, học sinh năng khiếu, tiểu học, Bình Tân, Hồ Chí Minh

MANAGEMENT OF GIFTED STUDENT TRAINING ACTIVITIES IN PRIMARY SCHOOLS IN BINH TAN DISTRICT, HO CHI MINH CITY

To Thanh Nguyen

Graduate Student, Educational Management Class K31, University of Education Hue University
Teacher, Tran Van On Primary School, Binh Tan District, Ho Chi Minh City

Abstract: Improving the quality of gifted student training is crucial for developing a high-quality human resource for the country. Based on the importance of this issue, the author has systematized and clarified the theoretical foundations of managing gifted student training activities in primary schools in Binh Tan District, Ho Chi Minh City. It affirms that managing gifted student training is not only about organizing specialized classes but also about building a comprehensive management system that includes selecting gifted students, developing appropriate training programs, enhancing teacher capacity, and ensuring necessary support conditions. This requires strict, flexible, and effective management to maximize potential. In this paper, we conducted a study of the theory and practice, proposing management measures for schools regarding the training of gifted students in primary schools in Binh Tan District, Ho Chi Minh City.

Keywords: Management, training, gifted students, primary education, Binh Tan, Ho Chi Minh City

Nhận bài: 08/11/2024

Phản biện: 29/11/2024

Duyệt đăng: 03/12/2024

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, ở Việt Nam đã có trường năng khiếu dành để bồi dưỡng những học sinh (HS) giỏi. Tuy nhiên, tất cả các trường năng khiếu này đều nằm ở các thành phố lớn, do đó, không phải HS nào thực sự có năng khiếu cũng được vào học, nhất là những HS ở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Bởi vậy, sẽ có nhiều trẻ em có tài năng bị quên lãng. Đó là một điều vô cùng đáng tiếc, không những cho bản thân các em mà còn cho đất nước.

Bình Tân là một quận nội thành có diện tích lớn nhất và dân số đông nhất thành phố Hồ Chí Minh. Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân cùng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân

cũng đang dành nhiều sự quan tâm đặc biệt đến công tác giáo dục năng khiếu sớm cho trẻ ở các bậc tiểu học.

Tuy nhiên, Bình Tân là một trong những quận có dân cư đông nhất trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh. Quận có 4 phường gặp khó khăn trong vấn đề bố trí chỗ học do không đủ trường tiểu học (TTH), quy mô lớp học tại những phường này thường rất lớn, có khi lên đến 60 HS/lớp. Nhiều HS phải đi học trái tuyến do không có đủ trường, lớp. Do đó, việc tập trung bồi dưỡng năng khiếu cho HS ở bậc tiểu học còn gặp nhiều khó khăn và chưa thực sự được chú trọng.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả lựa chọn đề tài “Quản lý hoạt động bồi dưỡng (HĐBD) học sinh năng khiếu (HSNK) ở các TTH trên địa bàn quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh” để nghiên cứu qua đó đề xuất các biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý HĐBD HSNK ở các TTH trên địa bàn quận trong thời gian tới.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Theo từ điển tiếng Việt năng khiếu là: “Tổng thể nói chung những phẩm chất sẵn có giúp con người có thể hoàn thành tốt một loại hoạt động ngay khi chưa được học tập và rèn luyện trong hoạt động đó” [1].

HSNK là “những trẻ có khả năng học tập, rèn luyện hoặc có kết quả học tập, rèn luyện cao hơn trẻ cùng tuổi, cùng lứa ở cùng môi trường (khả năng học tập và lập luận xuất chúng hoặc đạt thành tích trong top 10% cao nhất) trong một hoặc nhiều lĩnh vực, và khẳng định cần phải điều chỉnh chương trình giáo dục để giúp những HS này phát triển được năng lực của mình” [6].

Bồi dưỡng theo từ điển Tiếng Việt là: “làm cho tăng thêm năng lực, phẩm chất” [1]. Vậy bồi dưỡng HSNK là quá trình giáo dục nhằm phát triển và tối ưu hóa các khả năng, tài năng đặc biệt của HS. Đây là một phần quan trọng của việc phát triển nhân tài cho đất nước.

HĐBD HSNK ở TTH là các hoạt động được tổ chức nhằm phát hiện và phát triển tối đa các năng lực đặc biệt, vượt trội của HS trong nhiều lĩnh vực khác nhau như âm nhạc, thể dục, nghệ thuật, khoa học, toán học,... Khi tham gia các hoạt động, HS sẽ có cơ hội khám phá và phát triển khả năng đặc biệt của mình, từ đó giúp họ tự tin hơn, cảm thấy tự hào về bản thân và có động lực học tập tốt hơn.

Quản lý HĐBD HSNK cho HSTH là quá trình tổ chức, điều hành và đánh giá các hoạt động nhằm phát triển và nâng cao năng khiếu, tài năng của HS từ 6-11 tuổi. Đây được coi là một phần quan trọng trong việc phát triển toàn diện cho HS, giúp họ phát huy tối đa khả năng của mình. Quản lý HĐBD HSNK cho HSTH cần có sự chủ động, chuẩn bị kỹ lưỡng và đáp ứng đúng nhu cầu, đặc điểm của từng HS.

HĐBD HSNK ở TTH có các mục tiêu sau: (1) Phát hiện, bồi dưỡng những HSNK có năng lực vượt trội trong học tập để bồi dưỡng, phát huy tiềm năng của HS; (2) Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, giúp HS phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất, tinh thần; (3) Tạo động lực học tập cho HS, giúp các em có ý thức

vươn lên, phấn đấu đạt được những thành tích cao trong học tập; (4) Góp phần tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Để đạt được các mục tiêu trên, HĐBD HSNK ở TTH cần được thực hiện một cách khoa học, hiệu quả, cần có sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, của nhà trường, gia đình và HS.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý HĐBD HSNK ở các TTH quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

3.1.1. Ưu điểm

Cán bộ quản lý (CBQL) của các TTH Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh luôn năng động, trách nhiệm cao và có kinh nghiệm trong công tác quản lý, luôn cố gắng tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ và nghiệp vụ.

Các TTH trên địa bàn thành phố có đủ số lượng GV, đồng bộ về cơ cấu. Các bộ môn đều có GV với trình độ chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề và có kinh nghiệm trong bồi dưỡng HSNK.

Kế hoạch bồi dưỡng HSNK được căn cứ vào tình hình cụ thể hằng năm để xây dựng và được tổ chức triển khai chặt chẽ, có kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Nhà trường đã đưa kết quả bồi dưỡng HSNK vào tiêu chí bình xét thi đua, tiêu chí xếp lớp chọn đối với HS.

Các trường đã quản lý tốt việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất (CSVC) lớp học, các trang thiết bị thí nghiệm, thực hành, các đồ dùng dạy học được trang bị phục vụ cho HĐBD HSNK.

3.1.2. Hạn chế

Một bộ phận CBQL, GV, HS và CMHS chưa nhận thức đầy đủ về mục đích và tầm quan trọng của HĐBD HSNK ở các TTH.

Các tổ chuyên môn chưa đưa ra được nội dung và phương pháp bồi dưỡng HSNK một cách cụ thể, chi tiết.

Sự phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường, giữa các lực lượng ngoài nhà trường chưa đồng bộ. CSVC phục vụ HĐBD HSNK, nhất là tài liệu bồi dưỡng chưa được quan tâm đầu tư, sưu tầm.

Công tác tuyên dương khen thưởng đối với HĐBD HSNK chưa được quan tâm đúng mức. Các HĐBD chưa được tổ chức đa dạng, chưa đồng bộ và còn mang tính thời vụ.

3.2. Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý HĐBD HSNK ở các TTH tại quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và HSTH về vai trò của HĐBD HSNK ở TTH

Giúp CBQL, GV và HS nhận thức rõ về mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc bồi dưỡng HSNK, từ đó tạo động lực tham gia tích cực hơn vào các hoạt động này. Mục tiêu nâng cao nhận thức về vai trò của HĐBD HSNK không chỉ thúc đẩy sự phát triển cá nhân của HS mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của nền giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thông qua việc phát hiện và phát triển năng lực tiềm ẩn của HS, từ đó tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cho tương lai.

Đồng bộ hoá chương trình từ các cấp bộ ngành, triển khai kế hoạch của Sở Giáo dục và cụ thể hoá chương trình thuộc thẩm quyền của phòng Giáo dục quận. Công tác chỉ đạo cần được thực hiện sát sao, đi đến từng cán bộ GV, phổ biến chương trình rộng rãi đến HS và phụ huynh. Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo, tọa đàm về giáo dục HSNK, đồng thời cung cấp tài liệu hướng dẫn chi tiết cho CBQL và GV.

Thiết lập các tiêu chí thi đua cho CBQL, GV, thông qua HĐBD năng khiếu, thành tiêu chí thi đua, đánh giá, xếp loại cán bộ viên chức hàng năm. Lãnh đạo các cấp, Ban giám hiệu các đơn vị cần có những khen thưởng, động viên kịp thời đối với cán bộ GV có nhiều đóng góp trong HĐBD HSNK, đặc biệt đối với các GV đồng hành cùng HS có thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi.

Các trường cần kịp thời chia sẻ, làm rõ các chương trình kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng HSNK ngay từ đầu cấp học. Thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp học, khối lớp và toàn thể nhà trường, cần truyền tải các nội dung, chương trình hành động đến cho HS và phụ huynh. Đồng thời, chỉ cho HS và gia đình thấy những giá trị mà mình có thể đạt được khi tham gia vào chương trình này.

Nêu gương, khen thưởng và động viên kịp thời những HS đạt thành tích tốt trong các kỳ thi, cuộc thi để động viên, khích lệ các em tích cực hơn nữa trong quá trình tự bồi dưỡng và tham gia vào các hoạt động do nhà trường tổ chức.

Cần có sự cam kết và hỗ trợ mạnh mẽ từ các cấp quản lý giáo dục để tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc triển khai các HĐBD HSNK. CBQL và GV cần được đào tạo đầy đủ về các phương pháp bồi dưỡng HSNK, hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong HĐBD.

3.2.2. Đảm bảo số lượng, chất lượng GV theo quy định và số lượng HS không vượt quá quy định, ở các TTH trên địa bàn quận Bình

Tân, Tp. Hồ Chí Minh

Số lượng và chất lượng GV được đảm bảo sẽ giúp các chương trình bồi dưỡng năng khiếu được triển khai một cách hiệu quả hơn. GV có thể thiết kế các hoạt động phù hợp, linh hoạt và sáng tạo hơn, đáp ứng nhu cầu của HS. Khi số lượng HS trong mỗi lớp học được kiểm soát, GV có thể dành nhiều thời gian hơn cho từng HS. Với số lượng HS hợp lý, GV có thể dễ dàng theo dõi sự tiến bộ của từng cá nhân, từ đó đưa ra những định hướng và hỗ trợ phù hợp với năng lực và nhu cầu của từng HS.

Thực trạng cho thấy, một số trường ở Tp Hồ Chí Minh đang có tình trạng thiếu GV, hoặc GV giảng dạy kiêm các môn. Để giải quyết vấn đề này, cần chủ động đẩy mạnh các hoạt động tuyển dụng GV với quy trình chặt chẽ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Các địa phương cần có thêm những chính sách đãi ngộ cho GV yên tâm công tác. Đối với các chức vụ quản lý, cần có sự lựa chọn nhân sự kỹ càng, phù hợp với vị trí việc làm. Có thể triển khai hoạt động thi tuyển cho các vị trí ban giám hiệu để lựa chọn ra những nhân tài. Nâng cao chất lượng của đội ngũ GV cần triển khai các hoạt động như sau:

Chỉ đạo các tổ chuyên môn chủ động triển khai các hoạt động seminar về các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến HĐBD năng khiếu HS.

Khuyến khích GV tham gia nghiên cứu khoa học, biên soạn tài liệu, đề xuất giải pháp, sáng kiến về các HĐBD HSNK.

Nhà trường có thể tiến hành đánh giá sơ khởi để bước đầu phân loại, phát hiện năng khiếu, từ đó xây dựng các lớp học phù hợp với HS. Bằng cách này, không chỉ nâng cao chất lượng giáo dục mà còn góp phần phát triển toàn diện năng lực và sự sáng tạo của HS, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

Có sự cam kết và chỉ đạo từ các cấp quản lý giáo dục để đảm bảo rằng các trường có đủ nguồn lực và chính sách hỗ trợ phù hợp. Thiết lập quy trình tuyển dụng GV minh bạch, chặt chẽ và công bằng, đảm bảo lựa chọn được những GV có trình độ chuyên môn cao và phù hợp với yêu cầu giảng dạy. Xây dựng các chính sách đãi ngộ, hỗ trợ đời sống cho GV nhằm thu hút và giữ chân GV chất lượng. Tạo điều kiện cho GV tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên để nâng cao năng lực giảng dạy và bồi dưỡng HSNK.

Hệ thống quản lý lớp học hợp lý, giúp duy trì số lượng HS trong mỗi lớp ở mức tối ưu, từ đó tạo

điều kiện cho GV dễ dàng theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của từng HS. Đảm bảo CSVC của trường học đáp ứng được nhu cầu giảng dạy. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp với năng lực đào tạo của trường, đảm bảo không vượt quá quy định về số lượng HS. Xây dựng chương trình bồi dưỡng HSNK cụ thể, rõ ràng, phù hợp với nhu cầu và khả năng của HS, đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ giữa các môn học.

3.2.3. Đa dạng hóa hình thức tổ chức HĐBD HSNK ở các TTH

Đa dạng hóa hình thức tổ chức nhằm thu hút sự chú ý và tham gia tích cực của HS, tạo cơ hội cho HS thể hiện năng khiếu của mình trong nhiều lĩnh vực. Đưa ra nhiều hình thức hoạt động khác nhau sẽ khuyến khích HS thể hiện sự sáng tạo và tự tin hơn trong việc tham gia các chương trình bồi dưỡng, từ đó giúp HS phát triển bản thân một cách tốt nhất. Đồng thời tạo ra môi trường học tập năng động và thú vị, khuyến khích HS hứng thú với việc học tập và khám phá khả năng của bản thân.

Đầu năm học, nhà trường cần xây dựng các kế hoạch cụ thể trong công tác tuyển chọn và bồi dưỡng HSNK. Việc tuyển chọn các đội tuyển HSNK nên diễn ra ngay đầu cấp học để có quá trình bồi dưỡng dài hơi dành cho HS. Trong quá trình hoạt động, nhà trường sẽ tiếp tục rà soát và bổ sung các thành viên cho đội tuyển, đảm bảo rằng những HS có năng khiếu được phát hiện và phát triển kịp thời.

Căn cứ vào kế hoạch năm học từ các cấp lãnh đạo, nhà trường cần chủ động tổ chức các cuộc thi để huy động sự tham gia đông đảo của HS. Trên cơ sở kết quả từ các cuộc thi này, nhà trường sẽ lựa chọn các thành viên xuất sắc tham gia các kỳ thi ở cấp cao hơn.

Đảm bảo đủ nguồn lực tài chính để tổ chức các hoạt động, cuộc thi. CSVC, trang thiết bị học tập cũng cần được đầu tư đầy đủ để phục vụ cho các HĐBD. Xây dựng chương trình và kế hoạch cụ thể cho các HĐBD. Xác định rõ mục tiêu, nội dung và phương pháp tổ chức để đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Cần linh hoạt trong việc điều chỉnh các HĐBD dựa trên nhu cầu và sở thích của HS, giúp các em phát huy tối đa năng khiếu của mình.

3.2.4. Tăng cường điều kiện hỗ trợ HĐBD HSNK ở TTH

Tăng cường điều kiện hỗ trợ nhằm cải thiện chất lượng các HĐBD, giúp HS nhận được sự hướng dẫn chuyên môn tốt hơn từ GV và các

chuyên gia. Đảm bảo các điều kiện cần thiết để tạo ra một môi trường học tập thân thiện, khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của HS trong các HĐBD.

Cung cấp các nguồn lực và hỗ trợ cần thiết để HS có thể phát huy tối đa năng khiếu của bản thân, từ đó giúp HS phát triển toàn diện cả về kiến thức và kỹ năng. Đảm bảo GV có đủ điều kiện tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, từ đó nâng cao năng lực và kỹ năng giảng dạy, phục vụ tốt hơn cho HĐBD HS.

Tăng cường các điều kiện hỗ trợ sẽ giúp nhà trường tổ chức các HĐBD một cách hiệu quả, khoa học và có hệ thống, từ đó tạo điều kiện cho HS dễ dàng tham gia. Đảm bảo điều kiện hỗ trợ cho các lớp học kỹ năng mềm, giúp HS phát triển các kỹ năng xã hội cần thiết, hỗ trợ cho quá trình bồi dưỡng năng khiếu.

CSVC đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục, đặc biệt là trong việc bồi dưỡng HSNK. Việc tăng cường đầu tư vào CSVC như phòng học chuyên biệt, phòng thí nghiệm, thư viện tài liệu và dụng cụ học tập sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho HS phát triển tài năng của mình.

Để thực hiện biện pháp này, các trường cần xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm cải thiện và nâng cấp CSVC, đảm bảo mỗi HS đều có điều kiện học tập tốt nhất. Kế hoạch này cần xác định rõ các mục tiêu, nội dung và nguồn lực cần thiết cho việc đầu tư. Nhà trường cần đẩy mạnh tìm kiếm các nguồn dự án, các mạnh thường quân, và các công ty, đặc biệt là các công ty công nghệ giáo dục, để thu hút đầu tư xây dựng CSVC cho nhà trường.

Đào tạo và phát triển đội ngũ GV nhằm đảm bảo GV được đào tạo bài bản về chuyên môn và kỹ năng bồi dưỡng HSNK. Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho GV nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và tư vấn về phát triển năng khiếu. Cần khuyến khích GV tham gia các hội thảo, seminar trong và ngoài nước để cập nhật kiến thức mới.

Xây dựng chương trình bồi dưỡng linh hoạt, phát triển các chương trình bồi dưỡng năng khiếu phù hợp với nhu cầu và sở thích của HS. Muốn thực hiện tốt cần có các cuộc khảo sát để nắm bắt sở thích và nhu cầu của HS, từ đó xây dựng các khóa học và HĐBD đa dạng, linh hoạt. Cung cấp các lựa chọn cho HS tham gia các môn học hoặc hoạt động mà HS yêu thích.

Đảm bảo có đủ CSVC như phòng học chuyên biệt, phòng thí nghiệm, thư viện, và các trang thiết

bị công nghệ phục vụ cho việc bồi dưỡng HS. Kế hoạch thời gian hợp lý để tổ chức các HĐBD, đảm bảo không ảnh hưởng đến chương trình học chính khóa của HS.

3.2.5. Tổ chức thi đua, khen thưởng GV và HS nhằm phát huy trách nhiệm và sự sáng tạo trong HĐBD HSNK ở TTH

Tạo động lực cho GV và HS nhằm thúc đẩy tốt hơn nữa công tác bồi dưỡng HSNK, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Các hình thức thi đua, khen thưởng tạo ra một môi trường cạnh tranh lành mạnh, khuyến khích GV và HS không ngừng phấn đấu để đạt được kết quả cao hơn. Khi được ghi nhận và khen thưởng, GV và HS sẽ cảm thấy được trân trọng, từ đó có trách nhiệm hơn trong công việc và học tập.

Thi đua, khen thưởng tạo điều kiện để GV và HS tự do sáng tạo, tìm ra những phương pháp, hình thức bồi dưỡng mới hiệu quả hơn. Các hoạt động thi đua tạo cơ hội để GV, HS chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, từ đó thúc đẩy sự sáng tạo.

Khi có mục tiêu rõ ràng và được đánh giá, GV sẽ tập trung vào việc nâng cao chất lượng dạy học, từ đó giúp HS đạt được kết quả cao hơn. Qua các hoạt động thi đua, có thể phát hiện và bồi dưỡng những HS có năng khiếu, tiềm năng.

Xây dựng quy chế khen thưởng rõ ràng, cần quy định hình thức khen thưởng cụ thể đối với GV bồi dưỡng và HSNK. Tổ chức tuyên dương GV, HS đạt thành tích cao trong HĐBD HSNK một cách kịp thời, tôn vinh những cá nhân, tập thể đã có nhiều đóng góp trong HĐBD HSNK.

Cần đề cao những GV bồi dưỡng HSNK và coi đây là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại công chức, viên chức hàng năm, có ưu tiên đãi ngộ phù hợp như: nâng bậc lương trước thời hạn, ưu tiên trong phân công chuyên môn,... Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường cần lựa chọn, đề xuất với Phòng GD-ĐT những GV, HS có thành tích xuất sắc để UBND Quận, Sở GD-ĐT, UBND Thành phố, Bộ GD-ĐT khen thưởng nhằm nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Chỉ đạo đưa tin và cập nhật lên cổng thông tin điện tử các hoạt động thi đua của nhà trường, đăng tải những bài viết về GV và HS có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua, đặc biệt là HSNK có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ thi đua khen thưởng để khen thưởng cho những HS có thành tích xuất sắc trong học tập.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phát động phong trào thi đua đến toàn thể GV và HS để GV và HS hiểu được vai trò HĐBD HSNK. Thi đua, khen thưởng sẽ tạo động lực cho GV và HS hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Đội ngũ CBQL, các tổ chức chính trị trong và ngoài nhà trường, GV và HS phải hiểu rõ được mục đích, ý nghĩa của công tác thi đua khen thưởng đối với bồi dưỡng HSNK. Phải thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng. Hội đồng phải có quy chế hoạt động rõ ràng, có theo dõi, đánh giá chi tiết, công tâm, đảm bảo động viên kịp thời.

3.2.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát HĐBD HSNK ở TTH

Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát nhằm đảm bảo các HĐBD HSNK được thực hiện đúng theo kế hoạch và đạt tiêu chuẩn chất lượng, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục. Thông qua việc giám sát thường xuyên, nhà trường có thể phát hiện những vấn đề, hạn chế trong quá trình bồi dưỡng năng khiếu và có các biện pháp điều chỉnh kịp thời, giúp quá trình bồi dưỡng diễn ra suôn sẻ hơn.

Dựa trên kết quả kiểm tra và giám sát, nhà trường có thể điều chỉnh và cải thiện chương trình bồi dưỡng, bảo đảm phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của HS. Tăng cường giám sát sẽ giúp tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, trách nhiệm hơn, từ đó tăng cường lòng tin của phụ huynh và cộng đồng đối với hoạt động giáo dục tại trường. Đồng thời, góp phần xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của các HĐBD HSNK trong tương lai.

Để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, cần thiết lập các tiêu chí đánh giá rõ ràng, khách quan và minh bạch. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chi tiết và ban hành bằng văn bản, đảm bảo quy trình đánh giá diễn ra công bằng và có sự tham gia của tất cả các bên liên quan. Đồng thời, nhà trường cần xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất, nhằm theo dõi và đánh giá thường xuyên các HĐBD.

Sau mỗi đợt kiểm tra, tổ chức các buổi trao đổi, phản hồi là rất quan trọng để chia sẻ kinh nghiệm, rút ra bài học và đề xuất cải tiến. Kịp thời tổng kết, rút kinh nghiệm, và tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân GV và HS đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi cũng là một phần quan trọng trong công tác giám sát. Điều này không chỉ ghi nhận nỗ lực của HS mà còn tạo động lực cho

GV và HS phân đầu hơn nữa.

Cần có sự chỉ đạo và hỗ trợ từ các cấp quản lý giáo dục để đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện một cách đồng bộ và hiệu quả. CBQL có trình độ và kinh nghiệm trong việc giám sát và đánh giá HĐBD. Điều này bao gồm việc đào tạo và bồi dưỡng cho các CBQL về các phương pháp kiểm tra và giám sát hiện đại.

Thiết lập bộ tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng và minh bạch giúp quá trình đánh giá diễn ra một cách khách quan và công bằng. Đảm bảo có đủ nguồn lực tài chính để triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát. Đồng thời, cần có đủ nhân lực để thực hiện công tác này, bao gồm cả GV, CBQL và các chuyên gia.

IV. KẾT LUẬN

Qua khảo sát và nghiên cứu thực tiễn tại các TTH quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết đã chỉ ra rằng việc quản lý HĐBD HSNK còn gặp nhiều thách thức và hạn chế. Một số trường đã triển khai các chương trình bồi dưỡng năng khiếu nhưng còn thiếu đồng bộ và chưa đảm bảo

hiệu quả cao. Các vấn đề như thiếu hụt nguồn lực giáo viên, cơ sở vật chất hạn chế, thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các bên liên quan (nhà trường, phụ huynh, xã hội) và chưa có các công cụ kiểm tra, giám sát chặt chẽ là những rào cản lớn. Tuy nhiên, bài viết cũng cho thấy có nhiều tiềm năng để cải thiện quản lý hoạt động này thông qua việc áp dụng sáu biện pháp nâng cao hiệu lực quản lý, tăng cường nhận thức và đào tạo, cũng như cải thiện cơ sở vật chất và điều kiện hỗ trợ. Tất cả các biện pháp đều có mối quan hệ tương hỗ và bổ sung lẫn nhau trong việc nâng cao hiệu quả quản lý HĐBD HSNK. Để đạt được kết quả tốt nhất, các biện pháp này cần được thực hiện một cách đồng bộ và nhất quán. Việc tăng cường hiệu lực quản lý cần đi đôi với việc nâng cao nhận thức, đảm bảo số lượng GV và HS hợp lý, cải thiện CSVC và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Sự kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp sẽ tạo nên một hệ thống quản lý toàn diện, đảm bảo chất lượng giáo dục và phát triển toàn diện cho HSNK tại quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hoàng Phê (chủ biên) (1988), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

Nguyễn Văn Đức (2014), *Biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng HSNK ở Trường THCS Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ*, Luận văn thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

Nguyễn Bá Hoài (2021), *Nghiên cứu đánh giá những khó khăn và thách thức trong quản lý hoạt động bồi dưỡng năng khiếu ở học sinh tiểu học ở các tỉnh miền Trung Việt Nam*, Tạp chí Dạy và Học ngày nay, số tháng 9/2021.

Phê Phí Thị Hiếu (2013), *Sự cần thiết của học phân tâm lý học năng khiếu trong chương trình đào tạo giáo viên ở các trường Đại học Sư phạm*, Tạp chí Khoa học xã hội, nhân văn và Giáo dục tập 3, số 2 (2013), ĐHSP Đà Nẵng.

Ngô Sỹ Sơn (2019), *Nghiên cứu về vai trò của gia đình trong quá trình quản lý hoạt động bồi dưỡng năng khiếu ở học sinh tiểu học ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, tháng 7/2019.

<https://tiasang.com.vn/giao-duc/giao-duc-nang-khieu-de-khong-gay-bat-binh-dang-28618/>